Ngành

Trình độ THẠC SĨ

HỆ THỐNG THÔNG TIN

Mã ngành: 8480104
Thời gian đào tạo: 02 năm

THAM KHẢO KHỐI LƯỢNG HỌC TẬP VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

KHỐI LƯỢNG HỌC TẬP

Trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo	Khối lượng học tập toàn khóa (Tín chỉ)	Kiến thức chung	Kiến thức giáo dục chuyên ngành		
				Kiến thức cơ sở ngành	Kiến thức chuyên ngành	Đề án
Thạc sĩ	2 năm	60	18	12	15	15

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Số	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tín chỉ: Lý thuyết	Số tín chỉ: Thực hành, Thí nghiệm	Loại HP: Bắt buộc	Loại HP: Tự chọn	Điều kiện: Học trước	Điều kiện: Song hành	Đợt học/ Học kỳ (dự kiến)	Ghi chú
Kiến thức chung: 18TC (8 TC bắt buộc, 10 TC tự chọn có định hướng)											
1	KTC7001	*Triết học*	4	4	0	x				I	
2	KTC7006	*Phương pháp nghiên cứu khoa học*	4	4	0	x				I	
3	KTC7007	*Trách nhiệm xã hội*	2	2	0	x				I	
4	KTC7012	*Phương pháp dạy học đại học*	3	3	0	x				I	
5	KTC7012HT	*Cơ sở toán của giải thuật*	2	2	0	x				I	
6	KTC7013HT	*Một số giải pháp hệ thống thông tin trong Chuyển đổi số*	3	3	0	x				I	
Kiến thức cơ sở ngành: 12 TC (trong đó 9 TC bắt buộc, 3 TC tự chọn, chọn 1 trong 3 môn tự chọn)											
7	HTTT7030	*Cơ sở lập trình trong phân tích dữ liệu*	3	3	0	x				II	(Tự chọn trong CT ĐH)
8	HTTT7031	*Khai phá dữ liệu nâng cao*	3	3	0	x				II	(Tự chọn trong CT ĐH)
9	HTTT7013	*Học máy nâng cao (*)*	3	3	0	x				II	(Tự chọn trong CT ĐH)
10	HTTT7047	*Các hệ cơ sở dữ liệu nâng cao*	3	3	0		x			II	
11	HTTT7048	*Điều khiển hệ thống*	3	3	0		x			II	
12	HTTT7049	*Hệ thống thông tin quản lý doanh nghiệp*	3	3	0		x			II	
Kiến thức chuyên ngành: 15 TC *(trong đó 12 TC bắt buộc, 3 TC tự chọn, 1 trong 9 môn tự chọn)*											
13	HTTT7046	*Trí tuệ nhân tạo nâng cao*	3	3	0	x				II	
14	HTTT7034	*Thị giác máy tính nâng cao*	3	3	0	x				II	(Tự chọn trong CT ĐH)
15	HTTT7018	*Internet kết nối vạn vật và Blockchain*	3	3	0		x			II	
16	HTTT7036	*Hệ phân tán nâng cao*	3	3	0		x			II	
17	HTTT7045	*Phân tích dữ liệu lớn*	3	3	0	x				III	(Tự chọn trong CT ĐH)
18	HTTT7021	*Phân tích truyền thông mạng xã hội và tiếp thị số*	3	3	0		x			II	
19	HTTT7038	*Phân tích dữ liệu phụ thuộc thời gian và dự báo (*)*	3	3	0		x			III	(Tự chọn trong CT ĐH)
20	HTTT7039	*Trực quan hóa dữ liệu (*)*	3	3	0		x			III	(Tự chọn trong CT ĐH)
21	HTTT7040	*Tìm kiếm và truy xuất thông tin*	3	3	0		x			III	
22	HTTT7041	*Xử lý ngôn ngữ tự nhiên*	3	3	0		x			III	(Tự chọn trong CT ĐH)
23	HTTT7042	*Khai phá dữ liệu văn bản và dữ liệu Web*	3	3	0		x			III	
24	HTTT7043	*Khai phá dữ liệu doanh nghiệp và xã hội (*)*	3	3	0		x			III	
25	HTTT7019	*Đồ án phân tích dữ liệu*	3	3	0	x				III	
Thực tập và tốt nghiệp: *15 TC (Bắt buộc)*											
26	HTTT7050	*Thực tập hệ thống thông tin quản lý*	3	0	3	x				III	
27	HTTT7051	*Thực tế chuyên môn trong môi trường quốc tế (*)*	3	0	3	x				III	
28	HTTT7ĐA	*Đề án tốt nghiệp*	9	0	9	x				IV	
Tổng khối lượng học tập			**60**	**45**	**15**	**54**	**6**				

Lưu ý: Ngoại ngữ, học viên tự tích lũy đạt chuẩn theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thủ Dầu Một.